

Quy trình kỹ thuật trồng cây dâu tây

I. Đặc điểm thực vật học và yêu cầu ngoại cảnh

1. Đặc điểm thực vật học

Thân: Thuộc loại cây thân thảo, sống đa niên, thân ngắn với nhiều lá mọc rất gần nhau. Chồi nách được mọc từ nách lá, tùy vào điều kiện môi trường và đặc tính ra hoa của từng giống, các chồi nách có thể phát triển thành thân nhánh, thân bò hoặc phát hoa.

Lá: Lá có hình dạng, cấu trúc, độ dày và lượng lông tơ thay đổi tùy theo giống. Hầu hết các giống dâu tây đều có lá kép với 3 lá chét, một số giống có lá kép với 4 hoặc 5 lá chét. Mép lá có răng cưa. Cuống lá dài, cuống lá thường có màu trắng khi lá còn non và chuyển sang màu đỏ của đất khi lá già.

Hoa: Phân chia thành nhiều nhánh, mỗi nhánh có một hoa. Hoa có 5 cánh tràng mỏng, màu trắng, hơi tròn. Hoa lưỡng tính, có 25-30 nhị và 50-500 nhụy. Dâu tây là loài giao phấn nhưng thông qua hình thức tự thụ phấn để gia tăng tần suất các gen mong muốn và tạo ra một số loài.

Quả: là một loại quả giả do đế hoa phình to, quả thật nằm ở bên ngoài quả giả. Quả có hình bầu dục, quả non có màu xanh lục, khi quả chín, quả có màu hồng hoặc màu đỏ tùy từng giống. Quả Dâu tây có mùi thơm, vị ngọt lẫn vị chua.

Rễ: Hệ thống rễ chùm, rễ phát triển ở độ sâu cách mặt đất khoảng 30cm.

2. Yêu cầu về điều kiện ngoại cảnh

Nhiệt độ thích hợp cho sinh trưởng và phát triển từ 18-22⁰C. Ánh sáng cần thiết cho cây dâu tây sinh trưởng và phát triển, cường độ ánh sáng mạnh thì mới sinh trưởng mạnh, thiếu ánh sáng thường ảnh hưởng đến khả năng ra hoa kết quả. Độ ẩm cần thiết cho sự phát triển của cây dâu tây trên 84%, ẩm độ không khí cao và mưa kéo dài thường gây bệnh cho cây. Cây dâu tây thích hợp với loại đất thịt nhẹ, hàm lượng chất hữu cơ cao, đất giữ ẩm nhưng thoát nước tốt. Đất có hàm lượng chất hữu cơ cao sẽ giúp cho cây dâu tây phát triển tốt, đạt năng suất cao và kéo dài thời gian thu hoạch quả.

II. Kỹ thuật trồng và chăm sóc

1. Giống

Hiện nay, dâu tây sử dụng 2 cơ cấu giống chính là giống ngoài trời: Giống Mỹ đá, Mỹ thơm (Pajero), Langbiang... và giống trong nhà mái che: Giống Newzealand và giống Akihime.

Tiêu chuẩn lựa chọn giống xuất vườn:

Giống	Độ tuổi (ngày)	Chiều cao cây (cm)	Đường kính cổ rễ (mm)	Số lá thật	Tình trạng cây
-------	----------------	--------------------	-----------------------	------------	----------------

Dâu tây (cây nuôi cây mô)	30-60	3.5-12	1,5-2,5	6-12	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, rễ chớm đầy bầu, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh
Dâu tây (cây từ ngó)	14-17	8-12	1,5-2,5	6-12	Cây khoẻ mạnh, không dị hình, rễ chớm đầy bầu, ngọn phát triển tốt, không có biểu hiện nhiễm sâu bệnh

Giống cây dâu tây hiện nay chủ yếu nhân giống vô tính theo 2 cách:

Cấy mô: Cây con sẽ đạt được tiêu chuẩn tốt, độ đồng đều cao, phát huy ưu điểm của giống, sức sống khỏe, năng suất cao, sạch bệnh.

Tách cây con từ ngó cây mẹ: Phương pháp này dễ làm, chủ động nhưng ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát dục của cây mẹ. Cây con không đạt tiêu chuẩn và sức sống như cây cấy mô. Chỉ nên lấy cây con từ tách ngó cây mẹ dưới 01 năm tuổi thì mới đảm bảo chất lượng giống.

Giống trồng từ ngó: 66% và Giống trồng từ cây mô: 34%

2. Chuẩn bị đất

Chọn đất thịt nhẹ, cao ráo, thoát nước tốt. Cây dâu tây là đối tượng của nhiều loại sâu, bệnh, do đó biện pháp chọn đất, làm đất, xử lý đất phải chú trọng đúng mức để hạn chế nguồn bệnh ban đầu lây lan từ đất.

Vệ sinh đồng ruộng thu dọn tất cả tàn dư cây trồng trước, làm đất xử lý vôi và các loại thuốc sâu, thuốc bệnh.

3. Trồng và chăm sóc

Luống trồng cao 20-25cm ở vùng đất thấp; 15-20cm ở vùng đất cao.

Trong nhà nylon: Trồng hàng 3 kiểu nanh sáu, luống rãnh 1,2m-1,3m; cây x cây: 35-40 cm, mật độ 40.000-45.000 cây/ha.

Ngoài trời: Trồng hàng 3 kiểu nanh sáu, luống rãnh 1,2m-1,3m, cây x cây: 40-45cm. mật độ 35.000-40.000 cây/ha. Với khí hậu Đà Lạt nếu trồng mật độ dày sẽ dễ phát triển bệnh cây.

Trồng phải đặt cây thẳng với mặt đất, đào lỗ đủ sâu để lấp hết bầu rễ của cây, tránh làm vỡ bầu cây con.

- Ngắt chùm hoa, cắt tỉa ngó: Để cây sinh trưởng mạnh và ổn định trong giai đoạn đầu nên ngắt bỏ chùm hoa bói đầu tiên để tăng cường sinh trưởng và ức chế phát dục.

Trong giai đoạn thu hoạch, để trái lớn đều nên cân đối giữa khả năng phát triển của khung tán và số lượng hoa trái trên cây nếu nụ, hoa, trái ra nhiều cần tỉa bỏ những nụ, hoa, trái dị dạng và sâu bệnh.

Nếu không tận dụng ngó để nhân giống thì nên cắt bỏ toàn bộ ngó.

Giai đoạn đầu khi thân lá cây chưa phủ luống có thể để ngó với khoảng cách 15 cm (5-6 ngó/cây). Để tăng cường sinh trưởng cây ban đầu, hạn chế ngó đâm rễ phụ trên luống.

- Tỉa thân lá: Đảm bảo mật độ phân tán cây dâu cân đối nên để từ 3-4 thân/gốc. Do đặc điểm của giống, chế độ phân bón, thời tiết, chăm sóc khả năng phân tán, ra lá sẽ khác nhau. Tỉa bớt các lá già, sâu bệnh, lá bị che khuất tầng dưới. Chú ý không nên tỉa quá nhiều sẽ mất khả năng quang hợp của cây. Các bộ phận của cây sau khi cắt tỉa cần phải tiêu huỷ ở xa vườn trồng.

- Che phủ đất: Dùng tấm nhựa để che phủ mặt luống trồng dâu. Phương pháp này có các ưu điểm như sau: Giữ ẩm cho luống trồng, gia tăng nhiệt độ cho luống trồng (phủ nhựa đen) phù hợp cho sinh trưởng cây dâu đồng thời hạn chế một số nấm bệnh, cách ly trái tiếp xúc với đất hạn chế bệnh thối trái. Hạn chế cỏ dại và rửa trôi phân bón.

Hiện nay có 3 cách che phủ luống được áp dụng: Dùng nhựa PE (thích hợp cho trồng dâu trong nhà nylon). Dùng cỏ khô, tro trâu. Dùng cỏ khô kết hợp với lưới nylon trắng.

Tuy nhiên việc che phủ đất tại vùng đất thấp thường phát sinh sên nhót.

Tưới nước: Sử dụng nguồn nước không bị ô nhiễm, nước giếng khoan, nước suối đầu nguồn, không sử dụng nước thải, nước ao tù, ứ đọng lâu ngày.

Đối với cây dâu nếu ẩm độ đất và ẩm độ không khí cao đều bất lợi đến sinh trưởng, cũng như sâu bệnh phát triển, tối ưu nhất với cây dâu là thiết kế hệ thống tưới ngầm, nhỏ giọt.

- Dàn che: Hiện có 2 kiểu canh tác cây dâu tây là trong nhà che nylon và ngoài trời, sản xuất cây dâu trong dàn che có ưu điểm như:

Hạn chế bệnh cây trong mùa mưa, tuy nhiên nếu thiết kế dàn che không đảm bảo chiều cao, thông gió không tốt thì độ ẩm sẽ tăng và bệnh sẽ phát triển mạnh đồng thời nhiệt độ sẽ gia tăng đột ngột tại một số thời điểm trong ngày ảnh hưởng đến sinh lý của cây.

Hạn chế ngập úng đất, ẩm độ gia tăng và rửa trôi phân bón khi mưa kéo dài hay mưa lớn trong vụ hè thu.

- Phòng ngừa dị dạng trái: Thời kỳ kết trái đầu tiên nếu phát hiện quả dị dạng lập tức hải bỏ và giảm bón lượng đạm.

Giai đoạn hoa nở rộ tránh phun xịt thuốc sâu bệnh với nồng độ cao.

4. Phân bón và cách bón phân

Phân bón: Lượng phân bón cho 1 ha:

Phân chuồng hoai: 40-50m³; vôi: 1.500kg; hữu cơ vi sinh: 1.000-2.000 kg;

Phân hóa học (lượng nguyên chất): 100kg N-120kg P₂O₅-120kg K₂O; MgSO₄: 40kg; Boric: 80kg.

Lưu ý: Đổi lượng phân hóa học nguyên chất qua phân đơn tương đương.

Ure: 217kg; super lân: 750 kg; KCl: 200kg.

Cách bón:

<i>Hạng mục</i>	<i>Tổng số</i>	<i>Bón lót</i>	<i>Bón thúc</i>	
			<i>20 ngày sau trồng</i>	<i>Định kỳ 1tháng/1lần</i>
Phân chuồng hoai	40-50 m ³	40-50 m ³		
Vôi	1.500 kg	1.500 kg		
Ure	220 kg		20 kg	20 kg
Super lân	750 kg	750 kg		
KCL	200 kg		20 kg	20 kg
Boric	80kg	40kg	4 kg	4 kg
Phân hữu cơ vi sinh	1000-2000kg	1000-2000kg		
MgSO ₄	40 kg	15 kg	2,5 kg	2,5 kg

Ghi chú: Bón vôi 2 đợt/năm: Đợt 1: Bón lót 1000 kg; Đợt 2: 06 tháng sau khi trồng bón bổ sung 500 kg.

Lượng phân định kỳ bón năm thứ nhất là 10 lần, nếu 02 tháng bón 01 lần thì sử dụng lượng gấp đôi. Nếu sử dụng phân đơn thì mỗi đợt bón phân định kỳ có thể bón 20 kg ure, 20 kg kali. Acid Boric và MgSO₄ phun xịt định kỳ qua lá.

Chu kỳ kinh doanh của cây dâu thu hoạch trái kéo dài đến 02 năm hoặc hơn. Nếu dâu tây trên 01 năm tuổi chức năng sinh lý của rễ kém ảnh hưởng đến hấp thụ dinh dưỡng, nên bổ sung phân qua lá, định kỳ 10-15 ngày xịt 01 lần.

Bón phân theo nguyên tắc bón ít nhưng bón nhiều lần trong năm. Lượng phân theo khuyến cáo như trên đối với bón định kỳ có thể tăng hay giảm tùy thuộc vào sức sinh trưởng, phát dục, giai đoạn bội thu, chu kỳ ra trái của cây dâu.

- Chỉ sử dụng các loại phân bón có tên trong Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.

III. Thu hoạch, phân loại và xử lý bảo quản sau thu hoạch

Dâu tây không chín thêm sau khi thu hoạch, do đó, để đạt chất lượng tốt nhất nên thu hoạch dâu tây khi quả đã chín (trái đã chuyển sang màu đỏ đều).

Phân loại và đóng gói dâu tây theo yêu cầu của khách hàng, tốt nhất đóng dâu trong các hộp đặc biệt, tránh để các trái dâu tiếp xúc và cọ xát lẫn nhau.

Trái dâu tây không bảo quản được lâu và chỉ nên bảo quản trong vài ngày, khi thu hoạch xong tốt nhất phải bảo quản và vận chuyển trong điều kiện lạnh.

Trái dâu tây rất dễ bị giập nát khi thu hoạch và vận chuyển phải chú ý thao tác nhẹ nhàng, tránh giập nát.

<http://khuyennong.lamdong.gov.vn/ky-thuat-trong-trot/ki-thuat-trong-cay-an-qua/276-quy-trinh-k-thu-t-tr-ng-cay-dau-tay>